

Số 129/BC-THHQ

Hoàng Quang, ngày 25 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM
Về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục
(Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024)

I. THÔNG TIN CHUNG

Trường Tiểu học Hoàng Quang, thành phố Thanh Hoá là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy Ban Nhân Dân thành phố Thanh Hoá.

Trường Tiểu học Hoàng Quang tiền thân là trường liên cấp 1,2 được tách ra từ trường Phổ thông cơ sở vào năm 1992. Từ đó đến nay mang tên Trường Tiểu học Hoàng Quang nằm trên thôn Nguyệt Viên 1, phường Hoàng Quang. Năm 2003, nhà trường đã được tiếp quản 2 dãy nhà 10 phòng học, 5 phòng quản trị và 1 thư viện do gia đình giáo sư Lê Viết Ly tài trợ với tổng số tiền gần 5 tỉ đồng.

Nghị quyết TW2 (khoá VIII) ra đời, giáo dục được coi là quốc sách hàng đầu, cùng với tiêu chuẩn xây dựng trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia để phù hợp với thời kỳ xã hội đi lên công nghiệp hoá, hiện đại hoá của đất nước. Trường Tiểu học Hoàng Quang là một trong những trường đầu tiên xây dựng trường chuẩn quốc gia của huyện Hoàng Hóa trước đây. Trường được công nhận chuẩn quốc gia mức độ 1 vào tháng 8 năm 2004 và công nhận chuẩn quốc gia mức độ 2 lần 1 vào năm 2011, công nhận chuẩn quốc gia mức độ 2 lần 2 vào năm 2020. Được sự quan tâm của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Hoàng Quang, hệ thống khuôn viên, sân chơi, bãi tập được mở rộng; trang thiết bị, đồ dùng dạy học được đầu tư,...

***Thuận lợi**

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo TP. Thanh Hóa, Phòng GD&ĐT thành phố, Đảng ủy, HĐND, UBND, MTTQ phường; sự ủng hộ nhiệt tình của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các nhà hảo tâm trong và ngoài địa phương.

- Các hoạt động dạy và học trong nhà trường luôn được sự quan tâm, lãnh chỉ đạo của kịp thời của Hiệu trưởng. Ban giám hiệu, đội ngũ tập thể luôn đoàn kết, thống nhất cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động dạy và học; Đội ngũ giáo viên có ý thức trách nhiệm trong công việc được

giao. Các tổ khối chuyên môn luôn có sự đoàn kết giúp đỡ nhau để cùng nhau hoàn thành tốt công việc;

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ chuẩn trình độ chuyên môn, thể hiện tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao trong nhiệm vụ được giao.

- Cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV) được tiếp cận, triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 kịp thời, trường cơ bản đảm bảo phòng học và cơ sở vật chất thực hiện. Phụ huynh học sinh nắm rõ việc thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Học sinh đa số chăm ngoan, có ý thức trong học tập.

*** Khó khăn**

- Đời sống kinh tế gia đình của một bộ phận không nhỏ phụ huynh không ổn định (làm nghề tự do), cha mẹ các em phải đi làm ăn xa, các em phải ở với ông bà nên thiếu sự quan tâm, hỗ trợ trong việc học tập của các em.

- Trường còn thiếu 6,5 giáo viên biên chế theo định biên 1,5 giáo viên/lớp. Hiện tại nhà trường đang hợp đồng 3 giáo viên theo công văn 111 và 2 giáo viên văn hóa hợp đồng trường, 1 giáo viên Tiếng Anh. Nếu theo Thông tư 20/2023/BGDĐT nhà trường còn thiếu 11 giáo viên, nhân viên.

- Diện tích các phòng học chưa đảm bảo theo chương trình GDPT 2018, sân chơi bãi tập chưa đạt về chất lượng và diện tích, khu nhà ăn bán trú chưa có.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường có tổng số 26 đ/c (CBQL: 02; GVVH: 17; GV bộ môn: 05; NVHC: 02; 03 đ/c GVVH hợp đồng 111, 03 đ/c GVVH về diện biên chế về 12/5/2025), 100% CBGV, NV có trình độ đạt chuẩn, chuyên môn vững vàng, nhiệt tình trong công tác giáo dục, thực hiện tốt kỷ luật lao động, nề nếp làm việc. Đa số giáo viên trẻ, nhiệt tình, có kỹ năng cập nhật thông tin, kiến thức; sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

Trong nhiều năm qua, nhà trường đã không ngừng phấn đấu đổi mới phương pháp và ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và giảng dạy, nâng cao chất lượng hoạt động của nhà trường và chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018 và nhu cầu học tập của học sinh. Để nhà trường không ngừng phát triển thì việc đánh giá những mặt mạnh, mặt yếu định kỳ hàng năm là một việc làm rất quan trọng, nhằm phát huy những ưu điểm, khắc phục nhược điểm, trên cơ sở đó để xây dựng kế hoạch hoạt động của nhà trường phù hợp với thực tế và sát với yêu cầu nhiệm vụ được giao.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Tình hình cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học, chất lượng và tình trạng thừa thiếu. Trong đó, nêu rõ số phòng học (kiên cố, bán kiên cố, phòng

tạm,...); số phòng chức năng, phòng học bộ môn theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; công trình vệ sinh (của giáo viên và học sinh).

2. Tại thời điểm này nhà trường có 15 lớp = 621 học sinh nhà, trường vẫn có các phòng nêu trên; hiện tại, thiếu 1 số phòng chức năng như: Phòng Tiếng Anh; khoa học - Công nghệ, Đa năng và vẫn chưa có sân thể chất cho học sinh, tiếp tục mượn của sân Nghè Nguyệt Viên.

3. Dự kiến tháng 08/2025 nhà trường phải công nhận lại chuẩn Quốc gia Mức độ 2 sau 5 năm. Theo dự báo năm 2027 nhà trường có 713 học sinh tương đương với 20 lớp và thiếu diện tích và phòng học, phòng chức năng như sau:

4. Nhu cầu về diện tích để đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2:

+ *Nhu cầu về diện tích:*

Nếu tính bình quân $8\text{m}^2/1\text{HS} \times 713\text{HS} = 5704\text{ m}^2$; hiện có: $3564,4\text{m}^2$;

cần đối: nhà trường còn thiếu $2136,6\text{ m}^2$.

Nếu tính bình quân $10\text{m}^2/1\text{HS} \times 713\text{HS} = 7130\text{ m}^2$; hiện có: $3564,4\text{m}^2$;

cần đối: nhà trường còn thiếu $3565,6\text{ m}^2$.

+ *Nhu cầu về các phòng học, phòng chức năng:*

* *Nếu tính sinh theo số phòng cho bình quân số học sinh/lớp như hiện trạng với 713 em năm học 2025-2026 thì nhà trường có 16 lớp.*

Cần có:

+ Khối phòng hành chính - quản trị theo qui định: Tổng 05 phòng, hiện có 04 phòng, còn thiếu 01 phòng, đó là phòng Đảng - Đoàn thể.

+ Khối phòng phòng học tập: Tổng 22 phòng, hiện có 18 phòng còn thiếu 04 phòng (Trong đó: thiếu 01 phòng học văn hóa, 03 phòng học bộ môn)

+ Khối phòng hỗ trợ học tập: Tổng 05 phòng, hiện có 03 phòng, còn thiếu 02 phòng (Đó là: Phòng hỗ trợ HSKT, phòng truyền thống)

+ Khối phòng phụ trợ: Tổng 04 phòng, đã có 02 phòng, thiếu 02 phòng (Đó là: ,phòng nghỉ giáo viên, phòng giáo viên)

+ Khối phục vụ học sinh và hạ tầng kỹ thuật: 01 khu nhà ăn bán trú cho khoảng 700 học sinh và hệ thống phòng cháy, chữa cháy theo qui định.

Tổng số phòng thiếu là: 10 phòng, 01 khu nhà ăn bán trú và kèm theo thiết bị đi kèm các phòng.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Kiểm định năm học nhà trường tự đánh giá: tốt

V. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

a. Công khai thu – chi tài chính:

- Thu theo văn bản số 6327/UBND-GDĐT ngày 17/9/2024 của UBND TP Thanh Hóa về việc triển khai, thực hiện các khoản thu, chi trong cơ sở giáo dục công lập năm học 2024 - 2025;



- Công khai bảng lương đầu mỗi tháng trước khi đội ngũ nhận lương từ thẻ ATM.

- Công khai quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường tại bảng thông báo của nhà trường sau Hội nghị cán bộ công chức. Quy chế được thông qua từng tổ công đoàn tổ chức góp ý trước khi hoàn chỉnh, công khai.

- Các khoản thu theo quy định, thu theo văn bản thông qua phiên họp hội đồng hàng tháng.

- Trước khi mua sắm sửa chữa CSVC đều xin ý kiến hội đồng sư phạm, được sự đồng ý mới tổ chức thực hiện.

b. Nội dung công khai dự toán, quyết toán:

- Công khai các căn cứ, nguyên tắc phân bổ.
- Công khai số liệu theo biểu số.
- Công khai quyết toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo biểu.
- Công khai quyết toán do đơn vị phê duyệt cho các đơn vị cấp dưới theo biểu.

VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Về quy mô trường lớp

Đầu năm học nhà trường có 621HS, 15 lớp. Cuối năm học nhà trường vẫn duy trì 621 HS, không có học sinh bỏ học giữa chừng. Có 40 HS nghèo, cận nghèo, khuyết tật và đặc biệt khó khăn được quan tâm.

2. Về chất lượng chuyên môn

** Công tác PCGDTHĐĐT*

Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%;

Giữ vững thành quả PCGDTHĐĐT mức độ 3 cấp thành phố.

** Chất lượng giáo dục học sinh*

- Về năng lực, phẩm chất: Toàn trường đạt trở lên 100%.

- Về kết quả giáo dục cuối năm: Học sinh từ khối 1 đến khối 5 có 619/621 HS học sinh đủ điều kiện lên lớp và HTCT lớp học đạt tỷ lệ 99, 6%. (trong đó: 100% HS lớp 5 HTCTTH)

Toàn trường có 279/621 em được khen thưởng ở các hoạt động giáo dục, đạt tỉ lệ 44, 9 %. (Trong đó có 156 HS = 25,1% HS đạt Danh hiệu học sinh xuất sắc; 123 HS = 19,8% HS đạt Danh hiệu học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện).

Toàn trường có 311/621 = 50,1% HS đạt Danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ.

Trong các kỳ giao lưu học sinh giỏi cấp Thành phố toàn trường có

01giải Nhất; 04 giải nhì; 06 giải ba; 22 KK

Tiêu biểu trong các phong trào thi đua học tốt có các em: Nguyễn Gia Bảo (Lớp 4B), Nguyễn Dương Quỳnh Anh (Lớp 5A), Nguyễn Linh Chi (Lớp 5A), Lê Minh Thạch (Lớp 4B), Phạm Bảo An (Lớp 4A)... và nhiều em học sinh khác.

- Về xếp loại lớp: Toàn trường có 11/15 lớp XS; 04/12 lớp TT.

* *Chất lượng đội ngũ VC-NLĐ*

100% CBGV đạt trình độ chuẩn về nghề nghiệp GVTH, nhiều đồng chí giáo viên vững về chuyên môn nghiệp vụ, giỏi về công nghệ; yêu nghề, mến trẻ, tận tâm, tận tụy với nhiệm vụ được giao.

Tiêu biểu trong các phong trào thi đua dạy học sinh đạt nhiều thành tích cao như: Đ/c ; Lê Thị Duyên; Lê Thùy Linh; Lê Thị Dung; Nguyễn Thị Thơm; Phạm Thị Hằng, Vũ Thị Tâm, Cao Thị Hiền và nhiều đồng chí khác...

Tiêu biểu trong các phong trào thi đua dạy tốt cấp Thành phố có các đ/c như đ/c Phạm Thị Yến, Lê Thị Hiền, Lê Thị Duyên ...

Năm qua nhà trường có 2 SKKN được xếp loại cấp Thành phố: 02 (Trong đó có: 01 SK xếp loại B, 01 SK xếp loại C).

Phân loại viên chức cuối năm học: Nhà trường có 04 đ/c đạt HTXS NV, 14 đ/c HTTNV và 02 đ/c HTNV.

Đề xuất TĐKT cuối năm với cấp trên gồm có: 03 đ/c đạt CSTĐ; 04 đ/c đạt giấy khen; 10 đ/c đạt LĐTT cấp Thành phố.

3. Về công tác xã hội hóa giáo dục

Nhà trường luôn làm tốt công tác tuyên truyền các chủ chương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, của nhà trường đến toàn thể nhân dân, các bậc phụ huynh, các tổ chức, các doanh nghiệp, dòng họ, gia tộc... và tiếp tục được đón nhận sự đồng thuận và quan tâm cao hơn năm học trước.

Năm học 2024-2025 nhà trường được đón nhận sự quan tâm của các bậc PHHS với tổng số tiền là 152.000.000đ để mua sắm, tu sửa 167 bộ bàn ghế cho học sinh. Gia đình GS: Lê Viết Ly ủng hộ quỹ khuyến học nhà trường với số tiền là 75.000.000đ để khen thưởng cho thầy và trò. Ngoài ra nhà trường còn đầu tư hàng chục triệu đồng cho công tác khắc phục, tu sửa thường xuyên CSVC, TBDH từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác.

4. Về các phong trào thi đua

Các phong trào thi đua như: *"Học tập và làm theo tấm gương của Bác"*; Thi đua *"Dạy tốt, Học tốt"*; *"Trường học hạnh phúc – Học sinh tích cực"*; phong trào *"Truyền thống quê hương Khoa Bảng"*; phong trào *"vượt khó"*; *"Xuân yêu thương – Tết sum vầy"*, phong trào *"Bình dân học vụ số"*; ... Đã được thầy và trò tham gia tích cực, có hiệu quả, góp phần vào thành công của năm học.

5. Về công tác phối hợp hoạt động của các tổ chức trong nhà trường

Tổ chức Công Đoàn, ĐTN, Liên Đội-SNĐ, Hội CTĐ, Chi hội Khuyến học, Hội PHHS là những Tổ chức có nhiều đóng góp, hỗ trợ cho việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Có thể nói năm học 2024-2025 với sự nỗ lực của các thầy, cô và các em học sinh, chất lượng giáo dục của nhà trường được nâng cao, toàn diện cả về chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn, giữ vững kiểm định CLGD Mức 3, duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 2.

Với những thành tích nêu trên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường đề nghị Hội đồng Thi đua – Khen thưởng TP. Thanh Hóa xem xét và



công nhận là đơn vị HTXSNV và đề nghị UBND tỉnh Thanh Hóa công nhận là Tập thể LĐXS.

VII. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN CÔNG KHAI

1. Hình thức công khai:

- Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị, Web nhà trường
- Trong quy chế chi tiêu nội bộ.

2. Thời điểm công khai: Chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày được cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh hoặc bổ sung trong năm (nếu có) và chậm nhất 30 ngày khi quyết toán được duyệt.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TP (để b/c);
- CBGV, NV;
- Web nhà trường;
- Lưu VT./.



Lê Đức Thọ